TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2022/QĐCNTTLH	*Cao Lãnh, ngày 14 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thị Ngọc H và anh Phan Hồng D

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 05/5/2022 về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp 1, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Phan Hồng D, sinh năm 1989;

Địa chỉ:, ấp 1, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham đực ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận cả các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Phan Hồng D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Hồng D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Tấn L. sinh ngày 30/3/2015. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh D không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Yến